

Số: 1208/KH-UBND

Điện Biên, ngày 27 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số ngành Y tế
giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác dân số trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 4888/QĐ-BYT ngày 18/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2017 -2025;

Căn cứ Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế phê duyệt chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025 định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 94-KH/TU ngày 21/02/2020 của Tỉnh ủy Điện Biên về thực hiện Nghị quyết số 52- NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Tiếp theo Kế hoạch số 1049/KH-UBND ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025; Kế hoạch số 1905/KH-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 4642/KH-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, đặt trọng tâm vào chuyển đổi số trong toàn ngành Y tế góp phần xây dựng hệ thống y tế địa phương hiện đại, chất lượng, công bằng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận thông tin y tế để sử dụng các dịch vụ y tế có hiệu quả cao và được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe liên tục, suốt đời.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2025

a) Về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số y tế

- 100% văn bản đi, đến được cập nhật, xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

- 100% hồ sơ tiếp nhận tại bộ phận một cửa được cập nhật vào phần mềm một cửa.

- 100% ý kiến chỉ đạo được theo dõi và xử lý trên mạng.

- 100% đơn thư và khiếu nại đủ điều kiện xử lý, giải quyết được cập nhật trong phần mềm quản lý tiếp dân và đơn thư khiếu nại.

- 100% lịch họp được đăng ký và phát hành giấy mời qua mạng.

- 90% tiêu chí đánh giá xếp loại đơn vị, công chức, viên chức và người lao động dựa trên dữ liệu số được tổng hợp từ các hệ thống thông tin chính quyền điện tử.

- 100% cán bộ Y tế (Bác sĩ, dược sĩ, cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế) được định danh.

- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Trên 90% người dân sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử trong khám bệnh, chữa bệnh.

- 80% đơn vị khám chữa bệnh hạng 2 trở lên và 60% đơn vị khám chữa bệnh hạng 3 triển khai bệnh án điện tử.

- 100% các bệnh viện triển khai nền tảng tư vấn khám chữa bệnh từ xa và đăng ký khám, chữa bệnh từ xa.

- 100% đơn vị khám chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến huyện triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai hệ thống đơn thuốc điện tử.

- 80% nhà thuốc, quầy thuốc kết nối liên thông dữ liệu Dược quốc gia.

- Trên 90% hồ sơ sức khỏe điện tử kết nối với các hệ thống thông tin bệnh viện và hệ thống phần mềm quản lý trạm y tế xã.

- 100% các xã triển khai phần mềm quản lý trạm y tế xã đầy đủ các chức năng theo quy định của Bộ Y tế.

- Dữ liệu y tế sẽ kết nối và cung cấp dịch trên các nền tảng ứng dụng.

- 100% đơn vị từ tuyến xã, tuyến huyện và tuyến tỉnh triển khai hệ thống thống kê y tế điện tử.

- Triển khai hệ thống quản lý và đấu thầu thuốc qua mạng.

- Hình thành Trung tâm điều hành y tế thông minh.

b) Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số y tế phục vụ cán bộ, người dân và doanh nghiệp

- 100 % TTHC được cung cấp đạt mức độ 3 và trên 80% mức độ 4.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 90% trở lên và 100% mức độ 3; tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Tích hợp, kết nối các dịch vụ về theo dõi, chăm sóc sức khỏe, tư vấn sức khỏe, cảnh báo dịch bệnh với ứng dụng dùng chung của tỉnh.

- 20% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến sử dụng chữ ký số trên nền tảng di động để thực hiện TTHC.

- 100% đơn vị công khai lịch công tác lãnh đạo trên bảng điện tử và Trang thông tin điện tử của đơn vị.

- 100% các thông tin về giá thuốc, giá trang thiết bị y tế, giá vật tư y tế, giá sinh phẩm chẩn đoán, giá khám chữa bệnh, giá niêm yết, giá đấu thầu, thông tin về các sản phẩm đang lưu hành hoặc đã được thu hồi, kết quả xử lý thủ tục hành chính, những vi phạm trong quảng cáo...được công khai.

- 100% đơn vị triển khai phòng họp thông minh.

c) Mục tiêu phát triển an toàn thông tin

- Nghiên cứu các sản phẩm dịch vụ an toàn thông tin để đưa vào khai thác vận hành nhằm tăng cường năng lực thực hiện công tác đảm bảo an toàn thông tin có chất lượng cao.

- Phối hợp với Cục Công nghệ Thông tin- Bộ Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, cùng các đơn vị liên quan trong việc tăng cường tập trung vào khả năng phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin, nhanh chóng khôi phục trở lại trạng thái bình thường của hệ thống khi xảy ra sự cố.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, huấn luyện, phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin.

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức về vai trò và tầm quan trọng của việc đảm bảo an toàn

thông tin.

- Nâng cao Chỉ số về Chính phủ điện tử của ngành Y tế, góp phần nâng cao Chỉ số về Chính phủ điện tử của tỉnh.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

a) Duy trì 100% các chỉ tiêu giai đoạn 2021-2025, bao gồm các chỉ tiêu duy trì: Phát triển Chính phủ số trong y tế, phát triển xã hội số trong y tế, các chỉ tiêu trong phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

b) 100% hệ thống thông tin y tế kết nối, chia sẻ qua nền tảng tích hợp dữ liệu y tế.

c) 100% đơn vị khám chữa bệnh hạng 2 trở lên và 80% đơn vị khám chữa bệnh hạng 3 triển khai bệnh án điện tử.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trên cơ sở những nhiệm vụ cần thực hiện để đạt được các mục tiêu đã đề ra, trong đó, bảo đảm khai thác triệt để hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu lớn, đồng thời bảo đảm sự kết nối giữa các hệ thống thông tin, bảo đảm tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử, triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Cụ thể, Kế hoạch bao gồm những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Hướng dẫn, triển khai để hoàn thiện môi trường pháp lý

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thử nghiệm các sản phẩm, ứng dụng mới trong y tế, bệnh viện thông minh, bệnh viện không giấy tờ.

b) Hướng dẫn việc thực hiện kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 2.0 của Bộ Y tế, UBND tỉnh làm cơ sở cho quy hoạch và phát triển CNTT của ngành y tế.

c) Triển khai cơ chế tài chính, cơ chế thuê dịch vụ và định mức chi trả cho các dịch vụ CNTT trong các cơ sở khám, chữa bệnh đảm bảo quy định theo hướng dẫn của các Bộ, ban ngành Trung ương.

d) Chỉ đạo triển khai thực hiện các hướng dẫn của Bộ Y tế về khám chữa bệnh từ xa và đơn thuốc điện tử cho người dân, nhằm bảo đảm người dân có thể tiếp xúc bác sỹ nhanh, hiệu quả, giảm chi phí và thời gian di chuyển.

đ) Triển khai quy định về quản lý, thu thập dữ liệu y tế.

e) Xây dựng, ban hành các quy chuẩn, quy định về kết nối, liên thông dữ liệu giữa các phần mềm trong ngành y tế dựa trên hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, UBND tỉnh.

f) Triển khai các hướng dẫn, quy định về xác thực điện tử trong ngành y tế.

g) Tiếp tục hoàn thiện các quy định về bảo đảm an toàn, an ninh của thông tin y tế trên môi trường mạng.

2. Về hạ tầng kỹ thuật

a) Phát triển, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các đơn vị, hướng đến hạ tầng dùng chung của tỉnh đặc biệt là tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Trung tâm

Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

b) Xây dựng Trung tâm điều hành y tế thông minh tại Sở Y tế.

c) Đầu tư Hệ thống giao ban trực tuyến, Hệ thống hội chẩn, khám chữa bệnh từ xa.

d) Triển khai Hệ thống mạng CPNet cho các đơn vị tuyến Trạm Y tế.

đ) Triển khai Hệ thống chương trình diệt virus tập trung.

3. Triển khai cơ sở dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin

a) Phát triển dữ liệu y tế

- Triển khai cơ sở dữ liệu y tế của tỉnh, ứng dụng các công nghệ dữ liệu lớn trong việc xây dựng, lưu trữ dữ liệu y tế. Ứng dụng các công nghệ để phân tích số liệu về hoạt động y tế kịp thời, chính xác, giúp dự báo về diễn biến tình trạng sức khỏe, bệnh tật trong cộng đồng, từ đó có các chính sách quản lý y tế phù hợp.

- Phát triển nền tảng tích hợp dữ liệu y tế kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế với các hệ thống y tế chuyên ngành.

- Xây dựng phát triển nền tảng dữ liệu mở y tế, thu thập dữ liệu từ tất cả các nguồn như người dân, doanh nghiệp, mạng xã hội kết hợp với dữ liệu chia sẻ từ các cơ sở dữ liệu y tế, hướng tới hình thành hệ sinh thái dữ liệu mở trong y tế và mạng thông tin y tế quốc gia.

- Đẩy mạnh phát triển, nâng cấp các hệ thống thông tin y tế trên các nền tảng số mới nhất, cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công một cách đơn giản để thực hiện chuyển đổi số toàn diện các mặt công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước và cung cấp trải nghiệm tốt nhất, thân thiện nhất cho người dùng. Cụ thể như sau:

+ Phát triển trung tâm điều hành y tế thông minh.

+ Triển khai, hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành điện tử, hạn chế việc sử dụng giấy tờ, ứng dụng phát triển giao dịch điện tử, xác thực điện tử, văn phòng điện tử.

+ Kết nối các hệ thống thông tin của quốc gia về y tế bao gồm: hệ thống thông tin về nhân lực y tế, hệ thống thông tin về an toàn thực phẩm, dược, trang thiết bị và công trình y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, môi trường y tế, Y- dược học cổ truyền, HIV-AIDS.

+ Tiếp tục triển khai hệ thống thông tin hồ sơ sức khỏe điện tử, tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm.

- Các bệnh viện triển khai trung tâm điều hành bệnh viện, thu thập thông tin từ các hệ thống thông tin bệnh viện và các thiết bị y tế; từ đó tổng hợp, phân tích tình hình để nâng cao công tác chỉ đạo, điều hành cho lãnh đạo bệnh viện.

- Triển khai bệnh án điện tử tại tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo lộ trình quy định tại Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện

phí điện tử.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh căn cứ Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám, chữa bệnh để xây dựng “bệnh viện thông minh”.

- Các bệnh viện tổ chức và triển khai hệ thống đăng ký, khám chữa bệnh từ xa; hệ thống quản lý thông tin công việc, văn bản, điều hành, quản lý hoạt động tài chính, hoạt động dịch vụ tiến tới chuyển đổi số trong quản trị bệnh viện.

- Chú trọng triển khai nâng cấp các phần mềm bệnh viện có thể triển khai dễ dàng, thuận tiện trên các thiết bị cầm tay như di động, ipad.. .

- Mỗi bệnh viện đều có cây (KIOS) thông tin tại bệnh viện phục vụ công tác tra cứu thông tin khám, chữa bệnh.

- Sử dụng hệ thống camera thông minh trong việc quản lý an toàn, thông tin cho bệnh viện.

- Triển khai việc thu thập thông tin sức khỏe tự động thông qua việc kết nối các thiết bị y tế trên cơ thể người, tại giường bệnh, buồng bệnh.

b) Xây dựng nền tảng số

- Xây dựng, triển khai nền tảng đăng ký tư vấn và khám, chữa bệnh từ xa.

- Xây dựng, triển khai nền tảng tích hợp dữ liệu y tế cơ sở.

- Triển khai hệ thống chữ ký số, chữ ký điện tử trong toàn ngành.

- Phát triển các nền tảng ứng dụng di động trong việc cung cấp các dịch vụ y tế, hướng tới mạng xã hội dịch vụ y tế.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến mức 3,4 đạt 100% mức độ 3 và trên 80% mức độ 4.

4. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng

a) Xây dựng, triển khai các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin phục vụ phát triển Chính phủ điện tử.

b) Các cơ sở y tế triển khai đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của đơn vị theo từng cấp độ.

c) Phát triển, hoàn thiện hệ thống chữ ký số trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến của Sở Y tế (bao gồm việc xác thực trên thiết bị di động).

d) Phát triển, hoàn thiện hệ thống xác thực chữ ký số cho bệnh án điện tử tại các bệnh viện

5. Nguồn nhân lực

a) Triển khai hợp tác, đào tạo cán bộ chuyên trách CNTT để nâng cao năng lực, từng bước làm chủ các công nghệ số về dữ liệu lớn, di động, trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực y tế, làm nòng cốt trong chuyển đổi số y tế.

b) Triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng CNTT

và ATTT cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ chuyên trách CNTT và CBCCVC trong ngành Y tế.

c) Cử cán bộ phụ trách tham gia các lớp đào tạo về sử dụng, quản lý và phụ trách các phần mềm.

6. Công tác truyền thông và thi đua khen thưởng

Thực hiện thi đua khen thưởng theo đúng quy định và theo chuyên đề hằng năm về đẩy mạnh ứng dụng CNTT.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển; kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp khác của các đơn vị sự nghiệp y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì tổng hợp, xây dựng kế hoạch chuyển đổi số hằng năm của Sở Y tế trình Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số và đô thị thông minh tỉnh xem xét, phê duyệt.

b) Tham mưu, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá thực hiện chuyển đổi số trong ngành y tế. Làm đầu mối tổ chức việc đánh giá thực hiện chuyển đổi số hằng năm tại các đơn vị trong ngành y tế.

c) Chủ trì, xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Đưa nội dung của ngành Y tế vào trong Nghị quyết, đề án, chương trình Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025 định hướng 2030.

b) Tăng cường tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai Chương trình chuyển đổi số của tỉnh, của các ngành.

3. Sở Tài chính

Hằng năm, trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch và khả năng cân đối ngân sách địa phương tham mưu cho UBND tỉnh bố trí dự toán chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư


Phối hợp và hỗ trợ Sở Y tế tham mưu cho UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển theo Luật Đầu tư công để triển khai các mục tiêu nhiệm vụ của Kế hoạch.

5. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

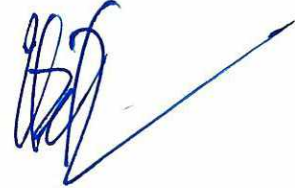
Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị có trách nhiệm phối hợp thực hiện kế hoạch theo lĩnh vực quản lý.

Trên đây là Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương căn cứ triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục CNTT, Bộ Y tế;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX và TP;
- Lưu: VT, KGVX^(NNT). 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vừ A Bằng

Phụ lục: Danh mục triển khai thực hiện*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh)**(ĐVT: Triệu đồng)*

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị thực hiện	Nhiệm vụ, dự án mới/chuyển tiếp	Mục tiêu đầu tư	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Thời gian thực hiện
I	Xây dựng hệ thống phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe thông minh						
1	Triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử	Ngành Y tế	Dự án mới	Lập hồ sơ sức khỏe toàn dân trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác quản lý	20.000	Ngân sách nhà nước; quỹ phát triển sự nghiệp	2021-2025
2	Triển khai hệ thống thống kê y tế điện tử	Ngành Y tế	Dự án mới	- Thống kê y tế điện tử theo quy định của Bộ Y tế - Phân tích số liệu thống kê phục vụ xây dựng kế hoạch trong lĩnh vực y tế	10.000	NSNN; PTSN	2021-2025
3	Hệ thống chăm sóc sức khỏe thông minh	Các cơ sở KCB	Dự án mới	Phát triển các ứng dụng cung cấp tri thức phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân; các thông tin về cơ sở y tế, bác sĩ, dịch vụ y tế trên môi trường web, di động kết nối với hệ tri thức Việt số hóa	10.000	NSNN; PTSN	2021-2025
4	Hệ thống khám chữa bệnh thông minh	Các cơ sở KCB	Dự án mới	- Triển khai cải cách hành chính tại khoa khám bệnh, đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến; Triển khai bệnh án điện tử, bệnh viện không giấy tờ, không tiền mặt. - Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh - Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng bằng y dược cổ truyền	10.000	NSNN; PTSN	2021-2025
III	Xây dựng hệ thống khám bệnh, chữa bệnh thông minh						
1	Hiện đại hóa trong lĩnh vực	Ngành Y tế	Chuyển tiếp, đầu tư mới	Triển khai cải cách hành chính tại khoa khám bệnh, đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến; Triển khai bệnh án điện tử, bệnh viện không	5.000	NSNN; PTSN	2021-2025

	khám chữa bệnh			giấy tờ, không tiền mặt.			
2	Hệ thống khám chữa bệnh từ xa	Các cơ sở KCB	Chuyển tiếp, đầu tư mới	ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong khám bệnh, chữa bệnh từ xa với các bệnh viện trung ương.	5.000	NSNN; PTSN	2021-2025
3	Hệ thống khám chữa bệnh y dược cổ truyền	Y học cổ truyền	Dự án mới	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng bằng y dược cổ truyền	2.000	NSNN; PTSN	2021-2025
III Xây dựng hệ thống quản trị Y tế thông minh							
1	Xây dựng chính quyền điện tử	Sở Y tế	Chuyển tiếp	Triển khai, hoàn thiện các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành điện tử	3.000	NSNN; PTSN	2021-2025
2	Nâng cấp công dữ liệu khám chữa bệnh	Sở Y tế	Chuyển tiếp	Kết nối liên thông dữ liệu KCB trong ngành Y tế. Xây dựng dữ liệu KCB ngành Y tế. Hình thành cơ sở dữ liệu y tế kết nối liên thông dữ liệu y tế quốc gia	3.000	NSNN; PTSN	2021-2025
3	Nâng cấp Hệ thống giao ban trực tuyến	Ngành Y tế	Dự án mới	Hội nghị truyền hình trực tuyến trong ngành Y tế. Hỗ trợ chẩn đoán điều trị khám chữa bệnh từ xa trên địa bàn tỉnh	3.000	NSNN; PTSN	2021-2025
4	Xây dựng trung tâm điều hành Y tế Thông minh	Ngành Y tế	Dự án mới	Ứng dụng CNTT vào Quản lý, chỉ đạo, theo dõi điều hành lĩnh vực khám chữa bệnh, hệ thống theo dõi cảnh báo dịch bệnh ngành y tế trên địa bàn tỉnh	5.000	NSNN; PTSN	2021-2025
5	Nâng cấp hạ tầng CNTT	Ngành Y tế	Chuyển tiếp	Triển khai hệ thống CNTT hiện đại, đồng bộ đảm bảo an toàn an ninh thông tin	10.000	NSNN; PTSN	2021-2025
6	Hệ thống thông tin quản lý an toàn thực phẩm	Sở Y tế	Dự án mới	Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Y tế để từng bước hình thành cơ sở dữ liệu tập trung, thống nhất trong toàn tỉnh nhằm hỗ trợ công tác tổng hợp báo cáo số liệu.	1.500	NSNN	2020-2025

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 536/TTr - SYT

Điện Biên, ngày 14 tháng 4 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: **Phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030**

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
Số: 6101
ĐẾN Ngày 15/4/2021
Chức vụ: Phó Giám đốc
Số và ký hiệu HS

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

Thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Quyết định số 4888/QĐ-BYT ngày 18/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Phê duyệt Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2017 -2025; Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế về việc Phê duyệt chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1905/KH-UBND ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh Điện Biên triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 4642/KH-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025. Sở Y tế kính trình UBND tỉnh, nội dung cụ thể như sau:

Sở Y tế tham mưu xây dựng Dự thảo Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 gửi xin ý kiến các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tại Văn bản số 406/SYT-VP ngày 24/3/2021.

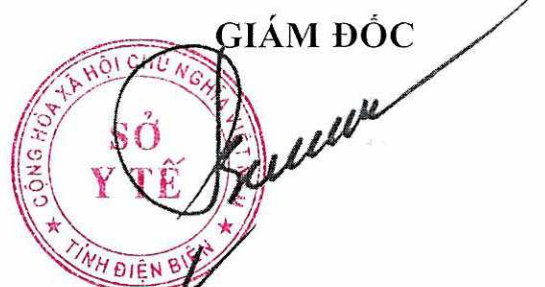
Sau khi tổng hợp ý kiến tham gia của các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Sở Y tế đã hoàn thiện Dự thảo Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. (Dự thảo Kế hoạch và Báo cáo giải trình kèm theo).

Sở Y tế kính trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số ngành Y tế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP

GIÁM ĐỐC


Phạm Giang Nam